

Bản án số: 04/2023/HS - ST

Ngày 14/02/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Kim Tuấn.

+ Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Dương Bảo Khánh.

2- Bà Triệu Thị Xuân.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trịnh Văn Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:** Ông Đặng Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST - HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST- QĐ ngày 31/01/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn BC** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 04 tháng 4 năm 1997.

Nơi cư trú: Xóm 10, xã Df, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ và tên bố: Lý Văn A, sinh năm 1976.

Họ và tên mẹ: Lương Thị B, sinh năm 1974.

Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 02.

Vợ: Đặng Thị VK, sinh năm 1988.

Con: 01, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/XPVPHC ngày 23/01/2013 của Công an huyện V, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi

đánh nhau, hình thức phạt cảnh cáo, đã chấp hành xong.

+ Tại Bản án số 07 ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên tuyên xử 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tại bản án số 31 ngày 26/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bắc LQ2, tỉnh Lạng LQ2 tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của các bản án là 18 tháng tù, ngày 18/11/2016 ra trại, đến ngày 27/5/2019 đã chấp hành xong phần án phí và số tiền bị truy thu trong các bản án đã tuyên.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

*** Bị hại:** Bà Triệu Kim BH – Sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm KE, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1- Bà Triệu Thị LQ1, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Xóm KE, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

2- Ông Lục Hải LQ2, sinh năm 1993.

Địa chỉ: TDP số 2, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

3- Bà Vy Thị LQ3, sinh năm 1993.

Địa chỉ: TDP Số 4, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

*** Người chứng kiến:**

1- Ông Lê Hoài CK1, sinh năm 1994.

Địa chỉ: TDP Số 4, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

2- Ông Lao Văn CK2, sinh năm 1968.

Địa chỉ: TDP số 1, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn BC, sinh năm 1997, nơi cư trú: xóm 10, xã Df, huyện V, tỉnh Thái Nguyên là người nghiện chất ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/10/2022, BC đi bộ một mình từ nhà qua khu vực Xóm KE, xã L, huyện V thì phát hiện tại cổng nhà ông Triệu Tiến Quý, sinh năm 1970 trú tại Xóm KE, xã L, huyện V

có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu LQ2 xanh, biển kiểm soát 20AC – 013.35 (sau này xác định là xe mô tô của bà Triệu Thị LQ1, sinh năm 1963, trú tại: Xóm KE, xã L, huyện V là chủ sở hữu cho con dâu là bà Triệu Kim BH, sinh năm 1991, trú tại: Xóm KE, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên mượn đi làm), dựng bằng chân chống phụ ở cổng nhà ông Quý, xe đang cắm chìa khóa tại ổ khóa của xe, đầu xe hướng vào trong nhà ông Quý, đuôi xe hướng ra đường liên xóm. BC quan sát xung quanh không có ai nên đi đến chỗ chiếc xe trên và bật chìa khóa điện, tay trái cầm tay nắm bên trái xe, tay phải nắm vào đuôi xe, dùng chân chống làm trụ để quay đầu xe hướng ra đường, BC ngồi lên xe, gạt chân chống rồi đề nổ và điều khiển đi tìm nơi tiêu thụ tài sản. Khi đi đến thị trấn Đ, huyện V, BC đi đến nhà Lục Hải LQ2, sinh năm 1993, nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, thị trấn Đ, huyện V (do trước đó BC và LQ2 thường cùng nhau đến Trạm y tế thị trấn Đ để uống thuốc Methadol nên quen biết nhau) để hỏi nơi cầm cố tài sản, đồng thời nói với LQ2 là xe mô tô của gia đình BC, do cần tiền nên mang đi cầm cố. Nghe vậy LQ2 đã đi đến nhà bà Vy Thị LQ3, sinh năm 1993, trú tại Tổ dân phố Số 4, thị trấn Đ (gia đình bà LQ3 và LQ2 là chỗ quen biết thường xuyên gặp nhau), BC cũng cùng đi với LQ2. Khi đến nhà bà LQ3, LQ2 hỏi mượn tiền bà LQ3, bà LQ3 đồng ý đưa cho LQ2 1.420.000 đồng nhưng không biết LQ2 dùng để làm gì, sau khi mượn được tiền LQ2 đã đưa cho BC số tiền 900.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu LQ2 xanh, biển kiểm soát 20AC-013.35, ngày 14/10/2022 bà Triệu Kim BH đã làm đơn trình báo đến Công an xã L để đề nghị điều tra giải quyết vụ việc trên theo quy định.

Công an xã L, huyện V đã thụ lý tin báo, tiến hành xác minh sơ bộ ban đầu xác định Lý Văn BC là người đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20AC-013.35 của bà Triệu Kim BH và cất giấu ở nhà Lục Hải LQ2. Ngày 14/10/2022 Tổ công tác Công an thị trấn Đ, huyện V phối hợp với Công an xã L, huyện V đã đến làm việc với LQ2, qua làm việc LQ2 đã tự giác giao nộp chiếc xe mô tô trên cho Tổ công tác. Đến ngày 17/10/2022 Công an xã L đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với Lý Văn BC, sau khi nhận số tiền 900.000 đồng từ LQ2, BC đã tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/10/2022, BC đi đến khu vực gốc cây gạo, gần Cầu Rắn thuộc Tổ dân phố Số 4, thị trấn Đ, huyện V để tìm mua chất ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, BC gặp một người đàn ông không quen biết, người này nói có bán ma túy loại Heroine, BC hỏi mua 200.000 đồng thì người này đồng ý bán và đưa cho BC 01 gói nilon bên trong đựng 02 gói giấy, BC mở ra xem thấy bên trong mỗi gói đều được gói bằng giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng đều đựng chất bột, cục màu trắng. BC xác định đó là ma túy, loại Heroine, BC trả cho người đàn ông 200.000 đồng và cầm gói ma túy trên đi tìm mua xi lanh để sử dụng ma túy. Khi BC đến cửa hàng bán thuốc, thiết bị y tế Thắng Hà tại Tổ dân phố Số 4, thị trấn Đ,

huyện V đã bị tổ công tác Công an thị trấn Đ phối hợp với Công an xã L phát hiện, kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với BC về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thu giữ 15.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 tay công chữ “T” bằng kim loại kích thước (31 x 20)cm, 01 thanh kim loại có một đầu dẹt dài 07cm. Cùng ngày Công an thị trấn Đ đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số chất màu trắng dạng bột và cục nghi là chất ma túy thu giữ của Lý Văn BC được niêm phong trong phong bì ký hiệu A xác định được khối lượng là 0,187 gam, đã lấy toàn bộ số chất bột trên niêm phong vào phong bì ký hiệu M để làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1463 ngày 22/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Hêroine, có khối lượng 0,187 gam.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐDGTS ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: Giá trị xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu LQ2 xanh, biển kiểm soát 20AC-013.35 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị thực tế 8.666.000 đồng.

Lời khai nhận tội của Lý Văn BC phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: Biên bản sự việc, đơn trình báo, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 12/CT- VKSVN ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Lý Văn BC về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố Lý Văn BC về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn BC từ 15 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn BC từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chịu hình phạt chung từ 30 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022.

*Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

**Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M bên trong có 0,167 gam chất ma túy loại Heroine và vỏ phong bì ký hiệu M sau giám định; 01 vỏ phong bì ký hiệu L bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy một mặt vàng và một mặt trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A; 01 vỏ phong bì ký hiệu A2 bên trong có 01 tay công chữ T bằng kim loại kích thước (31x20)cm, 01 thanh kim loại có một đầu dẹt dài 07cm.

* Tạm giữ số tiền 15.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến bào chữa tranh luận gì; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/10/2022 tại Xóm KE, xã L, huyện V, Lý Văn BC đã có hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu LQ2 xanh, biển kiểm soát 20AC-013.35 có trị giá 8.666.000 đồng của bà Triệu Kim BH. Sau đó cầm cố chiếc xe mô tô trên cho Lục Hải LQ2 được số tiền 900.000 đồng, số tiền trên BC đã

mua ma túy để sử dụng cho bản thân và tiêu xài cá nhân.

Khoảng 20 giờ ngày 14/10/2022 tại Tổ dân phố Số 4, thị trấn Đ, huyện V, Lý Văn BC có hành vi tàng trữ trái phép 0,187 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi trộm cắp tài sản của người khác có trị giá 8.666.000 đồng của Lý Văn BC đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Hành vi tàng trữ trái phép 0,187 gam Heroine của Lý Văn BC đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo Lý Văn BC theo các tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm vào sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra được gia đình nuôi ăn học hết lớp 6 phổ thông, sau đó ở nhà lao động sản xuất, lập gia đình. Ngày 23/01/2013 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, hình thức phạt cảnh cáo, đã chấp hành xong; Theo Bản án số 07 ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên xử 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Tại Bản án số 31 ngày 26/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị

cáo phải chấp hành hình phạt của các bản án là 18 tháng tù, ngày 18/11/2016 thì hành xong hình phạt tù, đến ngày 27/5/2019 đã chấp hành xong phần án phí và số tiền bị truy thu trong các Bản án đã tuyên. Ngày 13/10/2022 thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 14/10/2022 thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi và tội phạm bị cáo phạm phải là nghiêm trọng, gây hệ lụy xấu cho bản thân và xã hội, bị cáo đã bị xử phạt hành chính, đã có lần bị cách ly ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, xong khi tái hòa nhập cộng đồng không tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt vẫn còn nghiện ma túy và tiếp tục phạm tội. Do vậy, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cần lên mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

* Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Triệu Thị LQ1 và bà Triệu Kim BH không yêu cầu Lý Văn BC bồi thường gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lục Hải LQ2 và bà Vy Thị LQ3 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Xét một số vật cầm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M bên trong có 0,167 gam chất ma túy loại Heroine và vỏ phong bì ký hiệu M sau giám định; 01 vỏ phong bì ký hiệu L bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy một mặt vàng và một mặt trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A; 01 vỏ phong bì ký hiệu A2 bên trong có 01 tay công chữ T bằng kim loại kích thước (31x20)cm, 01 thanh kim loại có một đầu dẹt dài 07cm.

* Đối với số tiền 15.000 đồng là tiền hợp pháp của bị cáo, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Đối với xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu LQ2 xanh, biển kiểm soát 20AC-013.35 là tài sản hợp pháp của bà Triệu Thị LQ1, ngày 04/01/2023 cơ quan điều tra

trả lại tài sản trên cho bà LQ1 để quản lý sử dụng.

Đối với hành vi nhận giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu LQ2 xanh, biển kiểm soát 20AC-013.35 và đưa số tiền 900.000 đồng cho BC của Lục Hải LQ2 ngày 13/10/2022, số tiền trên do LQ2 mượn của bà Vy Thị LQ3, quá trình điều tra xác định ông LQ2, bà LQ3 không biết chiếc xe trên khi BC mang đến là do trộm cắp được mà có, Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ LQ2 đưa cho BC số tiền trên không tính lãi suất, việc BC để chiếc xe mô tô ở nhà LQ2 là để làm tin. Vì vậy không đủ căn cứ xem xét xử lý hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với ông Lục Hải LQ2 và bà Vy Thị LQ3.

Trong vụ án này BC khai mua ma túy ở khu vực Cầu Rắn thuộc Tổ dân phố Số 4, thị trấn Đ, huyện V của người đàn ông không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên tại phiên toà hôm nay về tội danh và các vấn đề khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn BC phạm tội “Trộm cắp tài sản” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt.

1.1. Về hình phạt chính.

1.1.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lý Văn BC** 18 (*Mười tám*) tháng tù.

1.1.2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lý Văn BC** 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù.

1.1.3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chịu hình phạt chung **42** (*Bốn mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo BC trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy: **01** (một) phong bì niêm phong kín ký hiệu M bên trong có 0,167 gam chất ma túy loại Heroine và vỏ phong bì ký hiệu M sau giám định; **01** (một) vỏ phong bì ký hiệu L bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy một mặt vàng và một mặt màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A; **01** (một) vỏ phong bì ký hiệu A2 bên trong có 01 tay công chữ T bằng kim loại kích thước (31x20)cm, 01 thanh kim loại có một đầu dẹt dài 07cm.

3.2. Tạm giữ của bị cáo số tiền 15.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

* Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện V theo Ủy nhiệm chỉ số 03 và biên bản giao nhận vật chứng cùng ngày 17/01/2023 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND;
- Công an;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Kim Tuấn